BÀI 8 : VẬT LIỆU – NGUYÊN LIỆU – NHIÊN LIỆU

PHẦN 1. VẬT LIỆU

Câu 1. Nối tên vật liệu ở cột A với tính chất tương ứng của nó ở cột B sao cho phù hợp

CỘT A	CỘT B
1. Kim loại	a. Dẻo, nhẹ, không bị dẫn điện, dẫn nhiệt kém, không bị ăn mòn, dễ bị biến dạng nhiệt.
2. Gốm	b. Trong suốt, cho ánh sáng đi qua, dẫn nhiệt kém, không dẫn điện, cứng nhưng giòn, dễ vỡ
3. Gỗ	c. Có ánh kim, dẫn điện, dẫn nhiệt tốt, có thể kéo thành sợi và dát mỏng, cứng và bền, có thể bị gỉ.
4. Thủy tinh	d. Bền, chịu lực tốt, dễ tạo hình, dễ cháy, có thể bị mối mọt
5. Cao su	e. Không bị ăn mòn, dẫn nhiệt kém, hầu như không dẫn điện, cứng nhưng giòn, dễ vỡ.
6. Nhựa	g. Đàn hồi, bền, không dẫn điện và nhiệt, không thấm nước, dễ cháy.

Câu 2. Cho các hình sau, hãy cho biết các đồ vật trong hình được làm từ vật liệu gì?

thủy tinh **gỗ** **cao su** **nhựa** **nhựa** **kim loại**

Đồ vật						
Vật liệu						

PHẦN 2. NHIÊN LIỆU

Câu 1. Em hãy kể tên các nhiên liệu tương ứng với các hình sau:

Hình ảnh				
Tên gọi nhiên liệu				

LIVEWORKSHEETS

Câu 2. Đúng ghi (Đ), sai ghi (S) vào ô phù hợp trong các câu sau:

STT	Nội dung	Đ/S
1	Xăng, dầu là những nhiên liệu ở dạng lỏng, dễ bắt cháy nhưng xăng dễ bay hơi và dễ cháy hơn dầu.	
2	Trong các mỏ dầu chỉ tồn tại dầu mỏ.	
3	Khi chưng cất dầu thô, ta thu được các nhiên liệu là dầu hỏa và xăng.	
4	Dựa vào trạng thái, nhiên liệu có thể phân thành 3 loại: nhiên liệu rắn, nhiên liệu lỏng, nhiên liệu khí đốt.	
5	Thủy điện, địa nhiệt, năng lượng mặt trời, năng lượng gió, năng lượng sinh học, … là các nguồn năng lượng tái tạo.	
6	Để dập tắt đám cháy bằng xăng, dầu người ta sử dụng nước để xịt trực tiếp vào đám cháy.	

PHẦN 3. NGUYÊN LIỆU

Câu 1. Kể tên 3 loại sản phẩm được sản xuất từ mỗi nguyên liệu dưới đây.

Nguyên liệu	Sản phẩm
Đá vôi	
Dầu thô	
Mía	
Ngô	
Gỗ	
Lúa	

Câu 2.

Sử dụng từ gợi ý, điền từ thích hợp vào chỗ trống trong phát biểu sau:

nhiên liệu **nguyên liệu** **vật liệu**

"Gỗ vừa là …….. để làm nhà, vừa là ……. sản xuất giấy, vừa là ……. để đun nấu".

LIVEWORKSHEETS